



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG
TIỀN GIANG**

Số: **0** /BC-BKS.TICCO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mỹ Tho, ngày 20 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO

Hoạt động của BKS năm 2019 và định hướng hoạt động năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang (TICCO);
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C.

Ban Kiểm soát (BKS) thẩm định và báo cáo Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động kiểm soát tại Công ty như sau:

I/- Tổng kết các cuộc họp của BKS:

Trong năm 2019, BKS đã tổ chức 04 cuộc họp với đầy đủ các thành viên tham dự để tổng kết kết quả các công việc thực hiện trong kỳ, lập kế hoạch cho kỳ làm việc tiếp theo.

Ngoài ra, BKS cũng đã tham gia các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư, tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với HĐQT và Ban điều hành Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.

Sau mỗi cuộc họp Ban kiểm soát đều có biên bản làm việc ghi nhận tình hình hoạt động của Công ty và đề xuất các ý kiến, kiến nghị của Ban kiểm soát nhằm đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và tăng cường quản trị nội bộ Công ty.

II/- Hoạt động của BKS:

BKS đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của TICCO trong việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cụ thể:

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và HĐQT. Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Tham gia các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của HĐQT.
- Xem xét các nội dung báo cáo và tờ trình của HĐQT, Tổng giám đốc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên thường niên 2019.

- Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.

- Đề xuất danh sách Công ty Kiểm toán để trình ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC của Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty.

- Xem xét thư quản lý của Công ty Kiểm toán độc lập và và theo dõi ý kiến phản hồi của Hội đồng quản trị, giám đốc Công ty.

- Thực hiện các công việc khác theo quy định tại Điều lệ Công ty, các qui chế quản trị nội bộ và các qui định Pháp luật có liên quan.

III/-Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và Ban TGD:

Hội đồng quản trị (HĐQT) đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý và bất thường, các thành viên tham dự họp đầy đủ, đúng quy định tại Điều lệ TICCOC và Quy chế quản trị nội bộ Công ty. HĐQT đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, đã phát huy được kinh nghiệm và năng lực chuyên môn trong từng lĩnh vực của Công ty. HĐQT đã xem xét kết quả sản xuất kinh doanh, đánh giá hiệu quả các khoản đầu tư trong kỳ và thảo luận về các kế hoạch trong kỳ tiếp theo.

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đầy đủ căn cứ pháp lý theo qui định của pháp luật hiện hành và phù hợp với thực tiễn, đáp ứng nhu cầu phát triển là định hướng để Ban điều hành tổ chức tốt việc thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh.

- HĐQT thực hiện giám sát Ban điều hành trong việc triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT.

- HĐQT thường xuyên trao đổi, thảo luận với Ban điều hành trong quá trình chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh mà ĐHĐCĐ thông qua.

IV/- Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS và HĐQT, Ban điều hành:

Trong quá trình hoạt động Ban kiểm soát đã được HĐQT và Ban Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty. Ban kiểm soát được tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT, tham gia ý kiến theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát. BKS cũng thường xuyên trao đổi, kiến nghị với HĐQT và Tổng giám đốc về tình hình quản trị, điều hành Công ty. Những kiến nghị đều được HĐQT, TGD ghi nhận và thực hiện.

Các hoạt động quản trị, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đều được chỉ đạo và giám sát chặt chẽ của HĐQT. Ban điều hành thường xuyên báo cáo HĐQT để kịp thời có chỉ đạo khi cần thiết.

Trong năm, BKS không nhận được thư yêu cầu hay khiếu nại nào bằng văn bản của cổ đông, nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

V/-Thẩm định BCTC:

1/- Công tác lập, kiểm toán BCTC và thực hiện chế độ kế toán:

Về thực hiện chế độ kế toán và báo cáo tài chính: Qua thẩm định BCTC soát xét 6 tháng và cả năm đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết, BKS xin báo cáo kết quả thẩm định như sau:

- BCTC của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- BCTC Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý, đầy đủ, rõ ràng và phù hợp chuẩn mực kế toán Việt Nam, các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC và không có ý kiến loại trừ của kiểm toán.

2/ Kết quả sản xuất kinh doanh:

a/- BCTC riêng Công ty mẹ:

Theo BCTC riêng Công ty mẹ năm 2019, một số chỉ tiêu chủ yếu về kết quả sản xuất kinh doanh như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Tăng/giảm	
			Giá trị	Tỷ lệ %
Doanh thu thuần	262.710	360.757	98.047	137,32%
Lợi nhuận sau thuế	76.526	108.494	31.967	141,77%
Vốn điều lệ	131.997	131.997		
Vốn chủ sở hữu	336.932	403.875	66.943	119,87%
Tổng tài sản	665.261	908.519	243.258	136,57%
Tỷ suất LNST/DTT	29,13%	30,07%		103,23%
Tỷ suất LNST/TTS	11,76%	13,79%		117,20%
Tỷ suất LNST/ VDL	60,74%	82,19%		135,33%
Tỷ suất LNST/VCSH	23,05%	29,29%		127,08%

+ Bảng cân đối kế toán Công ty mẹ tại ngày 31/12/2019:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Ngày 31/12/2018	Ngày 31/12/2019	Tăng/giảm	
				Giá trị	Tỷ lệ %
I	Tổng tài sản	665.260	908.519	243.259	136,57%
	Tài sản ngắn hạn	312.983	402.705	89.722	128,67%

	Tài sản dài hạn	352.277	505.814	153.537	143,58%
II	Tổng nguồn vốn	665.260	908.519	243.259	136,57%
<i>1</i>	Nợ phải trả	328.328	504.644	176.316	153,70%
	Nợ ngắn hạn	287.232	373.895	86.663	130,17%
	Nợ dài hạn	41.096	130.749	89.653	318,15%
<i>2</i>	Nguồn vốn CSH	336.932	403.875	66.943	119,87%
	Vốn góp của CSH	131.998	131.998		
	Thặng dư vốn cổ phần	5.701	5.701		
	Quỹ đầu tư phát triển	62.982	78.287	15.305	124,30%
	Luỹ kế LNST chưa phân phối	136.251	187.889	51.637	137,89%

+ **Một số chỉ tiêu phân tích tình hình tài chính Công ty mẹ:**

Chi tiêu	Tỷ lệ		
	2018	2019	Tăng/giảm
(1)	(2)	(3)	4= (3-2)
1/ Khả năng thanh toán:			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,09	1,08	-0,01
- Hệ số thanh toán nhanh	0,69	0,59	-0,10
2/ Cơ cấu tài sản:			
- TS ngắn hạn/Tổng tài sản	47,05%	44,33%	-2,72%
- TS dài hạn/Tổng tài sản	52,95%	55,67%	+2,72%
3/ Cơ cấu nguồn vốn:			
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	49,35%	55,55%	+6,20%
- VCSH/ Tổng nguồn vốn	50,65%	44,45%	-6,20%
4/ Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
- LNST/ TTS	11,76%	13,79%	+2,03%
- LNST/ VCSH	23,05%	29,29%	+6,24%

b/- BCTC hợp nhất:

Theo BCTC hợp nhất Công ty năm 2019, một số chỉ tiêu chủ yếu về kết quả sản xuất kinh doanh như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Tăng/giảm	
			Giá trị	Tỷ lệ %
Doanh thu thuần	956.687	1.295.042	338.355	135,37%
Lợi nhuận sau thuế (LNST)	76.674	106.649	29.975	139,09%
Vốn điều lệ (VĐL)	131.998	131.998		
Vốn chủ sở hữu (VCSH)	333.527	399.139	65.612	119,67%
Tổng tài sản (TTS)	956.627	1.241.991	285.364	129,83%
Tỷ suất LNST/DTT	8,01%	8,24%		102,75%
Tỷ suất LNST/TTS	8,44%	9,70%		115,00%
Tỷ suất LNST/VĐL	60,85%	80,80%		132,77%
Tỷ suất LNST/VCSH	23,08%	29,68%		124,72%

+ Bảng cân đối kế toán hợp nhất Công ty tại ngày 31/12/2019:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	Tăng/giảm	
				Giá trị	Tỷ lệ %
I	Tổng tài sản	956.627	1.241.991	285.364	129,83%
	Tài sản ngắn hạn	592.370	739.332	146.962	124,81%
	Tài sản dài hạn	364.257	502.659	138.402	138,00%
II	Tổng nguồn vốn	956.627	1.241.991	285.364	129,83%
1	Nợ phải trả	623.101	842.852	219.751	135,27%
	Nợ ngắn hạn	542.092	663.723	121.631	122,44%
	Nợ dài hạn	81.008	179.129	98.120	221,12%
2	Nguồn vốn CSH	333.526	399.139	65.613	119,67%
	Vốn góp của CSH	131.998	131.998		
	Thặng dư vốn cổ phần	5.701	5.701		
	Quỹ đầu tư phát triển	62.982	78.656	15.673	124,89%
	LNST chưa phân phối	126.255	175.257	49.001	138,81%
	Lợi ích CĐ khg kiểm soát	6.590	7.529	939	114,23%

+ **Một số chỉ tiêu phân tích tình hình tài chính hợp nhất Công ty:**

Chỉ tiêu	Tỷ lệ		
	2018	2019	Tăng/giảm
1/ Khả năng thanh toán:			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,09	1,11	0,02
- Hệ số thanh toán nhanh	0,73	0,66	-0,07
2/ Cơ cấu tài sản:			
- TS ngắn hạn/ TTS	61,92%	59,53%	-0,02
- TS dài hạn/ VCSH	38,08%	40,47%	0,02
3/ Cơ cấu nguồn vốn:			
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	65,14%	67,86%	0,03
- VCSH/ Tổng nguồn vốn	34,86%	32,14%	-0,03
4/ Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
- LNST/ TTS	8,44%	9,70%	115,00%
- LNST/ VCSH	23,80%	29,68%	124,72%

Ban Kiểm soát thống nhất về các số liệu được trình bày trong BCTC riêng Công ty mẹ và BCTC hợp nhất năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C.

VI/ Kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2019:

1/ -Thực hiện các chỉ tiêu SXKD: Với những kết quả hoạt động sản xuất nêu trên, năm 2019 Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận sau thuế mà ĐHĐCĐ thường niên thông qua. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 106,649 tỷ đồng đạt 132,94% kế hoạch mà ĐHĐCĐ thường niên đề ra.

2/- Phân phối lợi nhuận:

Công ty đã hoàn thành việc chi trả cổ tức năm tài chính 2018 với tỷ lệ là 40% tính trên vốn điều lệ 131,998 tỷ đồng và trích lập các quỹ theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019.

3/-Thù lao:

Thù lao của HĐQT, BKS đã thực hiện đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2019 thông qua.

4/- Về việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập:

HĐQT đã thống nhất chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Tiền Giang và các Công ty con.

5/ Sửa đổi, bổ sung Điều lệ:

Công ty đã thực hiện sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty phù hợp với các qui định của Luật doanh nghiệp 2014/QH13 và Nghị định 71/2017/NĐ-CP về quản trị Công ty.

VII/- Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2020:

BKS sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty với tinh thần trách nhiệm cao để hoàn thành nhiệm vụ được giao, với các công việc cụ thể như sau:

- Chủ động nghiên cứu, nâng cao nghiệp vụ kiểm tra và giám sát; Đề cử các thành viên BKS tham dự các lớp đào tạo ngắn ngày để nâng cao trình độ chuyên môn liên quan đến công tác hoạt động kiểm soát.

- Thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động quản trị, điều hành sản xuất kinh doanh theo chức năng và nhiệm vụ của BKS.

- Xem xét các nội dung báo cáo và tờ trình của HĐQT, Tổng giám đốc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên thường niên 2020.

- Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty.

- Đề xuất danh sách Công ty kiểm toán để lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2020. Thẩm định BCTC soát xét giữa niên độ và cả năm của Công ty.

- Tham gia, phối hợp cùng đơn vị kiểm toán về phạm vi, nội dung thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm của Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất. Xem xét thư quản lý, thư trao đổi của Công ty Kiểm toán độc lập.

- Tham dự các cuộc họp của HĐQT và đóng góp ý kiến, kiến nghị trong hoạt động quản trị, điều hành của Công ty nhằm thúc đẩy, triển khai đầy đủ, kịp thời Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT trong phạm vi chức năng nhiệm vụ của BKS.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu BKS, VP HĐQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban



Trương Bích Huyền